

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH

--- * ---
Số: 12/2021/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc

C, ngày 17 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

-Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

-Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2021. Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp Dân sự thụ lý số: 19/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021. V/v: ***“Kiện đòi nợ theo hợp đồng tín dụng”***

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành ngày 09/8/2021 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: **Ngân hàng A (A1)**, Địa chỉ: 25 H, phường I, Quận K, TP Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị L - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Đại diện ủy quyền khởi kiện ông Vũ Đình M- Chức vụ: Phó tổng giám đốc. Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Quang N - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

-**Bị đơn**: **Anh Nguyễn Văn B**, sinh năm 1984

Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1987

Đều có địa chỉ tại: Xóm E, xã G, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan**: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm

1959. Địa chỉ: Xóm E, xã G, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 13/7/2021 anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị C còn nợ Ngân hàng A (A1) cụ thể:

+ Theo hợp đồng tín dụng số REF1914100060/HĐTD/QNJ-NVS với A – Chi nhánh Quảng Ninh - PGD O ký ngày 22/5/2019 và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ký ngày 15/05/2019 với tổng số tiền là 776.039.859đ. Trong đó nợ gốc là 650.253.190đ, nợ lãi 125.786.669đ.

Anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị C đồng ý trả cho Ngân hàng A tổng cả gốc và lãi tính đến ngày 13/7/2021 là 776.039.859đ (*Bảy trăm bảy mươi sáu triệu, không trăm ba mươi chín nghìn, tám trăm năm mươi chín đồng*). Trong đó nợ gốc là 650.253.190đ, nợ lãi 125.786.669đ và các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 13/7/2021. Theo hợp đồng tín dụng số **REF1914100060/HĐTD/QNJ-NVS** với A1 - Chi nhánh Quảng Ninh - PGD O ký ngày **22/5/2019** và Hợp đồng hạn mức, phát hành, sử dụng thẻ tín dụng quốc tế dành cho khách hàng cá nhân ký ngày 15/05/2019 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực nếu anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị C không thực hiện việc trả nợ như đã thỏa thuận (trả không đúng hoặc trả không đủ hoặc không trả) thì anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị C và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn D đồng ý cho Ngân hàng A gửi Đơn yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự phát mại tài sản đảm bảo của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ, theo lãi suất thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số **REF1914100060/HĐTD/QNJ-NVS** ngày 22/5/2019.

- Tài sản đảm bảo cho khoản vay cụ thể là: Toàn bộ quyền sử dụng 655,0 m² đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 246, tờ bản đồ số P2, địa chỉ Xóm E, xã G, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh theo GCNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số X134816, số vào sổ cấp GCN: 72579 do UBND thị xã C cấp ngày 16/01/2004, mang tên hộ ông Nguyễn Văn D, ngày 08/5/2019 thừa kế cho ông Nguyễn Văn D.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản đảm bảo vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng, anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị C phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:** Anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị C phải chịu số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) để hoàn trả lại cho Ngân hàng A.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị C phải chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 17.521.000đ (làm tròn) (*Bằng chữ: Mười bảy triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng*). Chia theo phần anh Nguyễn Văn B, chị Nguyễn Thị C mỗi

người phải chịu số tiền 8.760.500đ (*Tám triệu bảy trăm sáu mươi nghìn năm trăm đồng*).

- Trả lại cho Ngân hàng A toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.000.000đ (Bằng chữ: *Mười bảy triệu đồng*) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001788 ngày 28/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã C.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 – Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS ND TX C;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TX.C;
- Hồ sơ; Văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh